

Bản án số: 110/2018/HSPT

Ngày 15/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mạc Minh Quang**.

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Chất** và ông **Nguyễn Huy Hiểu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Hải Dương đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST, ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

** Các bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:*

1. **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1992; nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Dương Thị B; có vợ là Lục Thị Hà C và hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/01/2015, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng tại Quyết định số: 10/QĐ-XPVPHC ngày 12/01/2015 của Trưởng Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; ngày 14/01/2015, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt. Ngày 01/6/2015, có hành vi gây thương tích, bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng tại Quyết định số: 83/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2015 của Trưởng Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; ngày 18/6/2015, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 07/02/2018 đến nay; có mặt.

2. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1994; nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn L, xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A1 và bà Vũ Thị B1; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 07/02/2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/02/2018, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn D rủ nhau xuống nhà Bùi Việt G chơi. Trên đường về, H bảo D đi mua ma túy về sử dụng, D đồng ý và điều khiển xe máy chở H đến đầu ngõ nhà Nguyễn Thế L, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương đỗ xe lại. H đưa cho D 300.000 đồng và đứng ngoài, còn D cầm tiền đi vào mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, D điều khiển xe máy đi ra ngoài đưa gói ma túy cho H. H cầm gói ma túy ở tay phải và ngồi lên xe. D điều khiển xe chở H về đến thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã Kim Đính kiểm tra vào hồi 14 giờ 25 phút cùng ngày; H đã vứt gói ma túy xuống đất ngay vị trí H đứng thì bị phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ, gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5 cm x 1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng của H vất xuống đất; thu giữ tại túi áo khoác bên trái H đang mặc 01 bao da màu đen, kích thước 6 x 10 cm bên trong có 01 ống thủy tinh, 02 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh bị đục 2 lỗ, 01 điện thoại di động Sam sung; thu giữ của D 01 điện thoại di động Iphone và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển số: 34P6-31xx.

Tại Kết luận giám định số: 195/KLGĐ-PC54 ngày 10/02/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu của Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn D gửi đến giám định có trọng lượng 0,128 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,082 gam Methamphetamine, trong phong bì niêm phong số: 195/KLGĐ-PC54.

Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 14/8/2018, Tòa án nhân dân (TAND) Hải Dương áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt các bị cáo D và H mỗi bị cáo 12 tháng tù; ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/8/2018 bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 28/8/2018 bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 28/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành kháng nghị đề nghị tăng mức hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo xin rút đơn kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định kháng nghị, VKS cho rằng: Bị cáo H vị trí vai trò chính, cao hơn bị cáo D. Tòa án sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 12 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi của từng bị cáo. Cho nên đề nghị Tòa án sửa bản án sơ thẩm, xử D từ 13-14 tháng tù, H là 14-15 tháng tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi tàng trữ trái phép 0,128 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H vào ngày 07/02/2018, đã bị TAND huyện Kim Thành xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị về tội danh.

[2]. Xét kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện Kim Thành, Hải Dương, HĐXX thấy rằng:

Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, ngày 07/2/2018 H là người đề xuất đi mua ma túy và đưa 300.000đ cho D để D là người trực tiếp đi mua. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó H giữ vai trò khởi xướng, rủ rê. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận, việc mua ma túy ở đâu hoàn toàn do D quyết định và chỉ có D mới biết chỗ mua ma túy. Hơn nữa trong vụ án này D là người trực tiếp điều khiển xe đưa H đến chỗ mua ma túy và là người thực hiện giao dịch mua bán ma túy do vậy cấp sơ thẩm xác định D là giữ vai trò thực hành tích cực, có vai trò quyết định trong vụ án này. Cấp sơ thẩm đã cá thể hoá và nên mức hình phạt của D tương đương với H là phù hợp.

Xét kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, mức ma túy là 0,1 g đến 5 g thì mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Trong vụ án này, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ chỉ có 0,128 g là khối lượng ở đầu khung hình phạt, bên cạnh đó các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cấp sơ thẩm đã tuyên mức hình phạt 12 tháng tù đối với mỗi bị cáo là phù hợp. Kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện Kim Thành đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3]. Đối với kháng cáo của các bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã tự nguyện rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử đối với kháng cáo của các bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện Kim Thành.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 14/8/2018 của TAND huyện Kim Thành, Hải Dương.

2. Áp dụng pháp luật: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn D 12 (mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/02/2018.

- Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/02/2018.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 15/11/2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- TAND huyện Kim Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- THA dân sự huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Minh Quang